

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN HOÀNG MAI  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 15/2020/QĐST-KDTM

*Hoàng Mai, ngày 17 tháng 09 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26; điểm đ mục 1.4 phần II Danh mục án phí, lệ phí Tòa án của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 09 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 47/2020/TLVA-KDTM ngày 31/07/2020 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

1.1. Nguyên đơn: **NGÂN HÀNG TMCP VIỆT NAM TV**

Địa chỉ trụ sở chính: Số 89 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí Dũng, Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Tuấn Anh, chức vụ: Phó giám đốc Trung tâm xử lý nợ, theo văn bản ủy quyền số 11/2018.UQ-HĐQT ngày 02/03/2018 của Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người được ủy quyền lại: Ông Phan Văn Nghĩa, chức vụ: Cán bộ xử lý nợ, theo văn bản ủy quyền số 1763/2019.UQ-VPB ngày 12/03/2019 của ông Phạm Tuấn Anh.

**1.2. Bị đơn: CÔNG TY TNHH XUẤT NHẬP KHẨU TỔNG HỢP DD**

Địa chỉ trụ sở chính: Số nhà 637, đường Nguyễn Khoái, phường Thanh Trì, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đình H, chức vụ: Giám đốc.

**1.3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Ông Nguyễn Đình H, sinh năm 1981

Nơi cư trú: số 43, ngách 48/299, đường Hoàng Mai, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1. Nguyên đơn là Ngân hàng TMCP Việt Nam TV (dưới đây viết tắt là “Nguyên đơn”), Bị đơn là Công ty TNHH Xuất nhập khẩu tổng hợp DD (*dưới đây viết tắt là “Bị đơn”*) và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Đình H thỏa thuận và thống nhất: Xác nhận tính đến ngày 11/08/2020, Bị đơn còn nợ Nguyên đơn số tiền 1.111.803.480đ (*một tỷ, một trăm mười một triệu, tám trăm linh ba nghìn, bốn trăm tám mươi đồng*), trong đó: nợ gốc: 684.671.283đ (*sáu trăm tám mươi tư triệu, sáu trăm bảy mươi một nghìn, hai trăm tám mươi ba đồng*); nợ lãi: 427.132.197đ (*bốn trăm hai mươi bảy triệu, một trăm ba mươi hai nghìn, một trăm chín mươi bảy đồng*). Nguồn gốc của tổng số tiền này phát sinh từ các Văn bản thỏa thuận dưới đây giữa Nguyên đơn với Bị đơn và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, gồm: Hợp đồng cho vay hạn mức số 030417-893627-01-SME ngày 13/04/2017; Khế ước nhận

nợ số: 140417-893627-01-SME ngày 14/04/2017; Khế ước nhận nợ số: 150817-893627-01-SME ngày 15/08/2017 và Hợp đồng bảo lãnh số 030417-893627-01-SME/HĐBL ngày 13/04/2017.

2.2. Nguyên đơn và Bị đơn thống nhất phương án trả toàn bộ nợ 1.111.803.480đ (*một tỷ, một trăm mười một triệu, tám trăm linh ba nghìn, bốn trăm tám mươi đồng*) theo lộ trình được chia thành 4 kỳ trả nợ như sau:

Kỳ 1: Chậm nhất đến ngày 10/10/2020, Bị đơn trả Nguyên đơn 50.000.000đ (*năm mươi triệu đồng*) tiền nợ gốc.

Kỳ 2: Chậm nhất đến ngày 10/11/2020, Bị đơn trả Nguyên đơn 50.000.000đ (*năm mươi triệu đồng*) tiền nợ gốc.

Kỳ 3: Chậm nhất đến ngày 10/12/2020 Bị đơn trả Nguyên đơn 50.000.000đ (*năm mươi triệu đồng*) tiền nợ gốc.

Kỳ 4: Chậm nhất đến ngày 10/01/2021 Bị đơn trả Nguyên đơn toàn bộ số tiền nợ gốc còn lại 534.671.283đ (*năm trăm ba mươi tư triệu, sáu trăm bảy mươi một nghìn, hai trăm tám mươi ba đồng*) và nợ lãi còn lại 427.132.197đ (*bốn trăm hai mươi bảy triệu, một trăm ba mươi hai nghìn, một trăm chín mươi bảy đồng*).

Trường hợp Bị đơn vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bất kỳ kỳ trả nợ nào nêu trên thì ông Nguyễn Đình H là người bảo lãnh có trách nhiệm trả nợ thay cho Bị đơn theo thỏa thuận tại Hợp đồng bảo lãnh số 030417-893627-01-SME/HĐBL ngày 13/04/2017.

2.3. Bị đơn tiếp tục phải trả khoản nợ lãi phát sinh trên dư nợ gốc chưa trả cho đến khi tất toán toàn bộ khoản vay theo lãi suất các bên đã thỏa thuận tại Hợp đồng cho vay hạn mức số 030417-893627-01-SME ngày 13/04/2017.

2.4. “Trường hợp Bản án quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành

án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự” (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

### **3. Về án phí:**

3.1. Bị đơn tự nguyện nộp toàn bộ án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm là 22.677.052đ (*hai mươi hai triệu, sáu trăm bảy mươi bảy nghìn, không trăm năm mươi hai đồng*).

3.2. Nguyên đơn không phải nộp án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm, được hoàn trả số tiền tạm ứng án phí 19.000.000 đồng (*mười chín triệu đồng*) đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0005809 ngày 31/07/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội.

**4.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát ND quận Hoàng Mai;
- Chi cục Thi hành án DS quận Hoàng Mai;
- Lưu hồ sơ vụ án./

**THẨM PHÁN**

**Lê Quang Chiêu**